

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 257/2026/HS-ST

Ngày: 24-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Tuyết

Ông Trần Quang Nhiên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Anh Thư – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2026/TLST-HS ngày 10/02/2026, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 367/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Xu Sheng L1, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977 tại: Trung Quốc; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thị trấn H, huyện H, tỉnh Tô Giang, Trung Quốc; Chỗ ở: Phòng 202 nhà số F đường G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 09/12 (Trung Quốc); Dân tộc: Hán; quốc tịch: Trung Quốc; con ông: Xu De M; con bà: Huo Yue L; Có vợ tên Hou J; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2025 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị Ngọc C, sinh năm 1991; Nơi cư trú: E K, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người phiên dịch: Bà Lầu Cún D, sinh năm 1983; Nơi cư trú: P, Đ, Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ và mạng xã hội, Xu Sheng L1 (Quốc tịch: Trung Quốc, số hộ chiếu: EH7485310) quen biết với một người đàn ông (không rõ lai lịch) qua ứng dụng Telegram có tên tài khoản là “Ga Ga M”. Ga Ga M đề nghị Xu Sheng L đến Việt Nam làm công việc tài xế chở các thiết bị phát sóng với mức lương 5000 Nhân dân tệ/tháng thì Xu Sheng L1 đồng ý. Ga Ga M cung cấp cho L1 01 bằng lái xe quốc tế, làm visa và cho tiền vé máy bay gửi đến địa chỉ L tại Trung Quốc. Ngày 29/7/2025, L1 từ sân bay quốc tế T2 (Trung Quốc) nhập cảnh tại sân bay Quốc tế T. Đến khoảng 14 giờ ngày 30/7/2025, L1 đến địa chỉ I Đường số C Tiểu khu A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh để thuê xe ô tô thì được H L2 đứng ra làm hợp đồng cho thuê xe ô tô hiệu Toyota Veloz Cross, biển số: 51L-721.24, giá thuê xe là 18.000.000 đồng/tháng và L1 phải đặt cọc 18.000.000 đồng. Sau khi hoàn tất thủ tục thuê xe, L1 điều khiển xe ô tô rời đi. Ga Ga M hướng dẫn L1 đến tại khách sạn tại K, số F đường G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh để thuê phòng 202 do phòng này có sẵn các thiết bị thu phát sóng. Khoảng 19 giờ 57 phút ngày 31/7/2025, L1 thuê phòng số 202 của khách sạn này và thấy có sẵn các thiết bị phát sóng trong phòng và 02 điện thoại di động hiệu Oppo như Ga Ga M nói. Đến khoảng 10 giờ ngày 04/08/2025, L1 mang các thiết bị phát sóng để vào xe ô tô biển số 51L-721.24, lắp ráp theo hướng dẫn của G. Li sử dụng điện thoại di động cá nhân hiệu Oppo để kết nối với 02 điện thoại Oppo và các thiết bị thu phát sóng, sau đó sử dụng phần mềm KKCSMS trên 02 điện thoại Oppo và thiết lập vào hệ thống thiết bị thu phát sóng di động theo đoạn tin nhắn cần phát tán mà Ga Ga M cung cấp. Từ ngày 04/08/2025 đến ngày 07/08/2025, trong khung thời gian từ 14 giờ đến 17 giờ cùng ngày, L1 điều khiển xe ô tô mang theo các thiết bị thu phát sóng điện thoại di chuyển trên các tuyến đường đông người trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (không nhớ rõ cụ thể tuyến đường) để phát sóng gửi tin nhắn đến điện thoại di động của người khác.

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/8/2025, Cục K (A06) – Bộ C1 phối hợp với Công an Thành phố H phát hiện L1 điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Veloz màu đen, biển số: 51L-721.24 đến trước nhà sách N, số B N, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh. Tiến hành kiểm tra, phát hiện trên xe ô tô có các thiết bị sử dụng tần số vô tuyến điện, nghi ngờ là trạm thu phát sóng di động (BTS giả mạo), phát tán tin nhắn: “Cảnh sát Giao thông Việt Nam: Hồ sơ vi phạm giao thông được lưu trữ dưới tên của bạn. Đề biết thêm thông tin, vui lòng truy cập: <http://dichvucongs.top/vn>”, thông tin gửi là số 18001096 (là đầu số miễn phí của tổng đài Dịch vụ công quốc gia). Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để điều tra theo thẩm quyền.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của L1 tại phòng 202, nhà số F đường G, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả thu giữ: 04 bộ sạc pin màu đen, kích thước 25 x 10 cm và 01 khối kim loại màu xám có kích thước khoảng 30 X 50 cm được đựng trong 01 thùng gỗ.

Cơ quan điều tra đã trích xuất dữ liệu điện tử trên điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ của L1, qua đó đã phát hiện dữ liệu lịch sử ghi nhận thông tin các thiết bị BTS giả gửi tin nhắn được chụp lại từ ngày 31/7/2025 đến ngày 07/8/2025,

thu giữ được mẫu tin nhắn có nội dung đồng nhất với nội dung tin nhắn các thiết bị di động nhận tại thời điểm kiểm tra thiết bị. Qua đó ghi nhận tại thời gian 18 giờ 32 phút ngày 07/8/2025, số thuê bao kết nối của 02 điện thoại điều khiển được là 15.856 thuê bao; số tin nhắn đã gửi là 6857 tin nhắn.

Tiến hành ghi lời khai của An Thị V là chủ cơ sở phòng cho thuê Kim T, địa chỉ: F đường G, Phường A, Thành phố Hồ Chí Minh: Khoảng 19 giờ 57 phút ngày 31/7/2025, L1 đến thuê phòng số 202. Li trả phòng vào buổi sáng và lắp lại như vậy hằng ngày đến ngày 07/8/2025. Đến ngày 02/8/2025, bà V thấy L1 điều khiển xe ô tô về phòng. Trong khoảng thời gian trên L1 chỉ ở một mình. Bà V không biết các máy móc thiết bị của L1.

Tại bản kết luận giám định số 4024/KL-KTHS ngày 06/11/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Các thiết bị khi được đấu nối và hoạt động ở trạng thái bình thường có chức năng như một trạm thu phát sóng vô tuyến mặt đất (BTS). Kết quả thực nghiệm cho thấy các BTS này không có trong quy hoạch của 02 mạng Mobifone và V4, được coi như một BTS giả lập. Kết quả thực nghiệm đo được tần số phát của bộ thiết bị BTS giả lập trên khi hoạt động gồm: 940,405 MHz; 1815 MHz; 1830 MHz; 1835,1 MHz; 1855 MHz. Không đủ cơ sở kết luận bán kính phát sóng của bộ thiết bị giả lập BTS trên.

Cơ quan điều tra Công an Thành phố H đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Cục K (A06) Bộ C1; Đại diện Trung tâm T3 - Cục Tần số vô tuyến điện - Bộ T4; Đại diện Trung tâm đo kiểm và sửa chữa thiết bị Viễn thông Mobifone; Đại diện Trung tâm K1 – Tổng công ty V4; Đại diện trung tâm V5 – Ban khai thác mạng – Tổng Công ty H tổ chức kiểm tra thông số, tính năng và cơ chế hoạt động của các thiết bị trên, xác định: thiết bị hình hộp màu đen có chức năng tương tự Trạm gốc điện thoại di động mặt đất BTS (BTS giả), thiết bị không được gắn hợp quy, không có giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện. Tại thời điểm kiểm tra, L1 không xuất trình được tài liệu chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của thiết bị. Kết quả đo, xác định thiết bị phát ra sóng vô tuyến với 02 kênh tần số có tần số trung tâm là 1815 MHz, 1830 MHz, 1835,1 MHz và 1855 MHz (cùng tần số cấp phép của các trạm BTS thuộc nhà mạng V1 và M2). Đại diện 03 nhà mạng M2 và V4, V6 kiểm tra xác định thiết bị phát tín hiệu vô tuyến trên không thuộc danh sách thiết bị được quản lý, sử dụng của các nhà mạng này (không phải trạm phát sóng của 03 nhà mạng). Khi L1 tắt thiết bị, thiết bị đo kiểm chuyên dụng của nhà mạng V1, M2 và V2 không còn phát hiện, thu nhận được tín hiệu.

Tổng Công ty V4 cung cấp thông tin: Thiết bị có tính năng làm nhiễu tín hiệu sóng vô tuyến của các trạm BTS của nhà mạng V1 và (các trạm BTS của nhà mạng sử dụng công nghệ truyền tải dữ liệu thế hệ thứ 4-4G), làm mất kết nối vô tuyến giữa thiết bị BTS của nhà mạng đến các thiết bị di động có gắn sim của 03 nhà mạng này trong khu vực, cưỡng bức các thiết bị di động có gắn sim của 03 nhà mạng phải kết nối vào thiết bị BTS giả (bằng cách phát sóng vô tuyến cùng tần số nhưng cường độ sóng mạnh hơn các trạm BTS của nhà mạng). Từ đó, thiết

bị BTS giả thu thập thông tin của các thiết bị di động đã kết nối, chuyển kết nối dữ liệu từ công nghệ 4G sang kết nối 2G (công nghệ truyền tải dữ liệu cũ trước đây, khả năng bảo mật kém hơn so với 4G) để thực hiện gửi tin nhắn đến tất cả các thiết bị di động đã kết nối với cùng nội dung được thiết lập.

Trung tâm I – Bộ K2 và Công nghệ: Trang web: <http://dichvucongs.top> hoạt động dưới tên miền quốc tế dichvucongs.top dưới đuôi .top do Tổ chức quốc tế “.TOP Registry” cấp và quản lý; tên miền trên đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài và do tổ chức quốc tế quản lý và lưu trữ thông tin dữ liệu tên miền; do đó VNNIC không có thông tin để cung cấp.

Địa chỉ IP của website là do chủ thể tên miền (hoặc chủ thể website) và đơn vị cung cấp dịch vụ hosting chủ động tự khai báo sử dụng, do vậy có thể thay đổi theo thời điểm tra cứu. Thông tin sử dụng chi tiết đối với từng địa chỉ IP do doanh nghiệp lưu trữ quản lý. Để có thêm thông tin cập nhật, Q Cơ quan có thể sử dụng công cụ trực tuyến để tra cứu thông tin tên miền, địa chỉ IP theo tên miền.

Tập đoàn C2 cung cấp thông tin như sau:

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin Số 39/VBHN-VPQH ngày 27/11/2023 (1) và Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24/11/2023 (2) mạng viễn thông V4 thuộc cơ sở hạ tầng thông tin.

Thời điểm tháng 7 và tháng 8 năm 2025 Viettel được cấp phép các băng tần 1.800 MHz, 2.100 MHz và 2500-2600 MHz. Mạng viễn thông V4 bị xâm nhập trái phép bằng bộ thiết bị thu phát tín hiệu vô tuyến có chức năng tương tự trạm gốc điện thoại di động mặt đất (trạm BTS giả). Thiết bị xâm nhập trái phép có tần số trung tâm là 1815, 1830, 1835,1 và 1855MHz (thiết bị có các thông số kỹ thuật nêu trên không có trong mạng viễn thông V4).

Từ ngày 29/07/2025 đến ngày 07/08/2025, đối tượng sử dụng thiết bị giả lập trạm BTS để phát tán tin nhắn rác nhưng không đi qua hệ thống mạng viễn thông của V4, mà gửi trực tiếp từ trạm BTS giả đến số thuê bao của khách hàng nên không xác định được số thuê bao nhận được tin nhắn.

Thiết bị xâm nhập trái phép có can thiệp vào chức năng hoạt động của mạng viễn thông V4 bằng cách chiếm quyền kết nối giữa mạng viễn thông V4 với thiết bị đầu cuối của khách hàng tuy nhiên thiết bị xâm nhập trái phép không lấy cắp, thay đổi, hủy hoại, sử dụng trái phép dịch vụ của V1; không làm giả dữ liệu truyền đưa giữa mạng viễn thông V4 với thiết bị đầu cuối của khách hàng, không gây thiệt hại cho mạng lưới cũng như tài sản của V4.

Tổng công ty V7 – Bộ C1 cung cấp thông tin:

1. “Mạng viễn thông MobiFone có thuộc cơ sở hạ tầng thông tin Quốc gia hay không? Cung cấp tài liệu có liên quan”.

Mạng viễn thông MobiFone thuộc cơ sở hạ tầng viễn thông của D01.

Khoản 1, Điều 4 Luật Viễn thông năm 2023 thể hiện chính sách của Nhà nước về viễn thông, cụ thể: “1. Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thuộc các thành

phần kinh tế tham gia đầu tư, kinh doanh viễn thông để phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông băng rộng phổ cập, trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây theo hướng bền vững, hiện đại; hình thành hạ tầng số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, xã hội số, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.”

Như vậy, có thể thấy cơ sở hạ tầng viễn thông của doanh nghiệp bên cạnh việc phục vụ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thì việc phục vụ cho công tác quốc phòng, an ninh quốc gia là nhiệm vụ quan trọng, gắn liền và không thể tách rời.

Vai trò thiết yếu của mạng viễn thông cũng như cơ sở hạ tầng viễn thông trong công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia được thể hiện rõ tại Điều 5 Luật Viễn thông năm 2023, cụ thể Luật Viễn thông quy định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp viễn thông, các tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm an toàn cơ sở hạ tầng viễn thông và an ninh thông tin; trách nhiệm của doanh nghiệp V8 trong việc phối hợp, thực hiện theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh quốc gia.

2. “Tại thời điểm tháng 7/2025 và tháng 8/2025, Công ty được Bộ T4 quy hoạch và cấp phép sử dụng những tần số vô tuyến điện nào? Tần số vô tuyến điện do thiết bị BTS giả trên phát ra có thuộc tần số vô tuyến điện được Bộ T4 quy hoạch, cấp phép cho Công ty tại thời điểm này không? Quy định của Công ty về việc sử dụng tần số này như thế nào?”

Tại thời điểm tháng 7/2025 và tháng 8/2025, D01 được Bộ K2 (Bộ T4 trước đây) cấp phép sử dụng các tần số vô tuyến điện:

1. Tần số 900Mhz: hướng UL: 906.6Mhz-915Mhz; hướng DL: 951.6Mhz-960Mhz.

2. Tần số 1800Mhz: hướng UL: 1730Mhz-1750Mhz; hướng DL: 1825Mhz-1845Mhz

3. Tần số 2100Mhz: hướng UL: 1920Mhz-1935Mhz; hướng DL: 2110Mhz-2115Mhz

4. Tần số 3800Mhz-3900Mhz (hướng DL và UL).

Ghi chú: UL - uplink - hướng lên

DL - downlink - hướng xuống.

Theo văn bản số C20323/CSHS-H4 ngày 26/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố H xác định thiết bị phát ra sóng vô tuyến phát sóng trên 04 kênh tần số có tần số trung tâm là 1815Mhz, 1830Mhz, 1835,1Mhz và 1855Mhz; có tần số trung tâm 1835,1Mhz nằm trong dải tần số hướng DL băng tần 1800Mhz của D01.

D01 không cấp phép, hay ủy quyền cho đơn vị, cá nhân nào sử dụng tần số vô tuyến điện cho thiết bị thu phát sóng giả lập trạm BTS của D01.

3. “*Tại thời điểm ngày 07/8/2025, tại trước số B N, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, mạng viễn thông của Công ty có bị thiết bị trạm BTS giả xâm nhập, can thiệp trái phép vào phân kết nối giữa mạng viễn thông MobiFone và thiết bị đầu cuối của khách hàng MobiFone hay không*”

Tại thời điểm 07/08/2025, hệ thống giám sát tập trung BTS giả của D01 có cảnh báo theo tọa độ trạm, cụ thể:

STT	time_record	old_tai	fake_tai	cell_id	center	district	province	address	latitude	longitude
1	20250807/13:59:00	452-01-24101	452-01-32777	11340-1-11	ITML MN	Quan 10	Thanh pho Ho Chi Minh	240 Đường 3/2, P.12, Q.10	10.771947	106.673953
2	20250807/14:00:00	452-01-24101	452-01-32777	11340-4-11	ITML MN	Quan 10	Thanh pho Ho Chi Minh	81A Đường 3/2, P.11, Q.10	10.77357	106.67763
3	20250807/14:00:00	452-01-24101	452-01-32777	11343-5-11	ITML MN	Quan 10	Thanh pho Ho Chi Minh	27 Đường 3/2, P.11, Q.10	10.774933	106.679851

4. “*Cách thức hoạt động của thiết bị BTS giả để thực hiện gửi tin nhắn đến tất cả các thiết bị di động đã kết nối? Thiết bị trạm thu phát sóng di động giả (BTS giả) có tính năng làm nhiễu tín hiệu sóng vô tuyến của các trạm BTS của nhà mạng MobiFone hay không? Có làm mất kết nối vô tuyến giữa thiết bị BTS của nhà mạng đến các thiết bị di động có gắn SIM của các nhà mạng trong khu vực hay không? Có cưỡng bức các thiết bị di động có gắn SIM của nhà mạng phải kết nối vào thiết bị BTS giả hay không? Có chiếm quyền điều khiển, xâm nhập hay can thiệp vào hoạt động bình thường của BTS của nhà mạng hay không?*”

Dựa trên những thông tin nghiên cứu và giám định ở sự vụ tương tự trước đây, cơ chế kỹ thuật máy giả lập BTS như sau:

I. Giả lập trạm 4G:

1. Thuê bao lựa chọn trạm phát sóng (sau đây gọi tắt là BTS) giả theo cơ chế cell reselection

2. Thuê bao gửi bản tin L3 update (do trạm BTS giả có TAC khác với các trạm của nhà mạng)

3. Sau khi L3 update thành công, trạm BTS giả gửi bản tin yêu cầu thuê bao cung cấp thông tin IMSI thông qua thủ tục identity.

4. Sau khi có thông tin IMSI, trạm BTS giả sẽ đẩy thuê bao xuống 2G theo cơ chế release with redirect.

II. Thuê bao xuống 2G:

1. Nhận bản tin release trên 4G và đọc các thông tin redirect xuống 2G (thông tin target cell 2G cũng là cell của trạm BTS giả).

2. Đồng bộ với cell 2G giả và gửi bản tin L4
3. Sau khi LU thành công, trạm BTS giả thực hiện các action liên quan (trong trường hợp này là gửi tin nhắn SMS quảng bá).
4. Sau khi gửi SMS, trạm BTS giả sẽ đẩy thuê bao khỏi trạm bằng các thủ tục release hoặc location update reject.

Thiết bị phát sóng di động giả (BTS giả) làm nhiễu tín hiệu sóng vô tuyến của các trạm BTS của nhà mạng MobiFone và làm mất kết nối vô tuyến giữa thiết bị BTS của nhà mạng đến các thiết bị di động có gắn SIM của MobiFone; đồng thời có cưỡng bức các thiết bị di động có gắn SIM của nhà mạng kết nối vào thiết bị BTS giả.

5. *“Từ ngày 29/07/2025 đến ngày 07/8/2025: có bao nhiêu thiết bị di động sử dụng thuê bao của mạng MobiFone bị thiết bị BTS giả tác động gửi tin nhắn trái phép như trên? Đề nghị Công ty cung cấp số IMEI, số IMSI, thông tin tên, địa chỉ liên hệ của chủ thuê bao này.”*

Hiện nay chưa có thống kê phản ánh khách hàng về số liệu này.

6. *“Việc thiết bị BTS giả trên tác động, gửi tin nhắn trái phép cản trở hoạt động kết nối cung cấp dịch vụ của nhà mạng MobiFone với các thuê bao của mình gây ra ảnh hưởng, thiệt hại như thế nào đối với Công ty? Có thể xác định thiệt hại vật chất cụ thể hay không? Công ty có yêu cầu nào liên quan đến hành vi vi phạm trong vụ án này không?”*

Việc thiết bị BTS giả trên tác động, gửi tin nhắn trái phép có cản trở hoạt động kết nối cung cấp dịch vụ của nhà mạng MobiFone với các thuê bao của mình. Hiện nay chưa có thống kê phản ánh khách hàng về số liệu này, và cũng chưa xác định được thiệt hại vật chất cụ thể.

D01 đề nghị xem xét xử lý các đối tượng có hành vi vi phạm nêu trên theo quy định pháp luật hiện hành.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã gửi công văn xác minh xác minh tài khoản Telegram đăng ký bằng số điện thoại +855 188309624 đến Trung tâm I – Bộ T4 nhưng chưa nhận được kết quả.

Tiến hành xác minh Bộ K2 và Công nghệ xác minh: Mạng viễn thông V4, M2, V có thuộc Cơ sở hạ tầng thông tin quốc gia hay không nhưng chưa nhận được kết quả.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ra Quyết định Ủy thác xác minh lý lịch tư pháp của Xu Sheng L1 thông qua Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhưng chưa nhận được kết quả.

Vật chứng thu giữ: 04 (bốn) bộ nguồn gồm: 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039415 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039416 EG-XLCD4-

150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039417 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039418 EG-XLCD4-150; 02 (hai) bộ thu phát tín hiệu vô tuyến màu trắng (không có nhãn mác); 04 (bốn) bộ ăng-ten hình vuông, màu trắng, có ghi chữ ALSR195; 04 (bốn) bộ sạc pin màu đen, kích thước 25X10cm; 01 (một) khối kim loại màu xám có kích thước 30X50cm được đựng trong 01 thùng gỗ; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu trắng, số Imei 1: 865950075013870, số Imei 2: 865950075013862; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, số Imei 1: 860212058829730, số Imei 2: 860212058829722; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu đen tím, số Imei 1: 862488074879333, số Imei 2: 862488074879325; 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Veloz Cross màu đen, biển số: 51L-721.24.

Về trách nhiệm dân sự: Các tổ chức (hệ thống nhà mạng), cá nhân chưa có thiệt hại gì và cũng không có ai có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 142/CT-VKS-KV3 ngày 20/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Xu Sheng L1 về tội: “Xâm nhập trái phép vào mạng viễn thông, phương tiện điện tử của người khác” theo Khoản 1 Điều 289 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Xu Sheng L1 về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng viễn thông, phương tiện điện tử của người khác”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 289; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025), xử phạt bị cáo Xu Sheng L1 với mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù; về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Xu Sheng L1 không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Xu Sheng L1 đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo là phù hợp kết quả thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám

định, cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận,

Từ ngày 04/8/2025 đến 07/08/2025, bị cáo Xu Sheng L1 đã có hành vi sử dụng xe ô tô hiệu Toyota Veloz Cross màu đen, biển số: 51L-721.24 chở các thiết bị phát sóng vô tuyến chạy qua nhiều tuyến đường để thực hiện giả lập trạm BTS phát tán các tin nhắn rác nhưng không đi qua hệ thống mạng, M2, V3, việc thực hiện này không được cấp phép, không thuộc quản lý của các nhà mạng Viettel, M, V3. Do đó, hành vi của bị cáo Xu Sheng L1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Xâm nhập trái phép vào mạng viễn thông, phương tiện điện tử của người khác” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 289 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Xét bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã từ Trung Quốc đến Việt Nam để giúp cho đối tượng tên Ga Ga M (chưa rõ lai lịch) thực hiện hành vi phát sóng giả lập trạm BTS phát tán các tin nhắn rác nhằm mục đích hưởng lợi, hành vi của bị cáo là cố ý thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm xâm nhập trái phép mạng viễn thông, chiếm quyền điều khiển, can thiệp vào các chức năng hoạt động của các phương tiện điện tử trái với quy định của pháp luật, xâm phạm các quy định của nhà nước về đảm bảo an toàn mạng máy tính, mạng viễn thông của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân và có khả năng gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về nhiều mặt đối với hoạt động của cơ quan, tổ chức và đời sống xã hội. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trong nhiều ngày, từ ngày 04/8/2025 đến 07/08/2025, do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhân thân chưa có tiền án tiền sự. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi, tuy nhiên bị cáo khai chưa được hưởng lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về khoản tiền thu lợi bất chính: Bị cáo chưa được hưởng lợi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Đối với đối tượng tên ứng dụng T1 là “Ga Ga M” chỉ đạo và trang bị cho bị cáo Xu Sheng L1 các thiết bị phát sóng vô tuyến giả mạo (hay còn gọi là trạm BTS giả) để xâm nhập trái phép mạng viễn thông, chiếm quyền điều khiển, can thiệp vào các chức năng hoạt động của các phương tiện điện tử trái với quy định của pháp luật. Hiện chưa rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được sẽ xem xét xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

04 (bốn) bộ nguồn gồm: 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039415 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039416 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039417 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039418 EG-XLCD4-150; 02 (hai) bộ thu phát tín hiệu vô tuyến màu trắng (không có nhãn mác); 04 (bốn) bộ ăng-ten hình vuông, màu trắng, có ghi chữ ALSR195; 04 (bốn) bộ sạc pin màu đen, kích thước 25X10cm; 01 (một) Khối kim loại màu xám có kích thước 30X50cm được đựng trong 01 thùng gỗ. Xét đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, không rõ xuất xứ, nguồn gốc nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu trắng, số Imei 1: 865950075013870, số Imei 2: 865950075013862; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, số Imei 1: 860212058829730, số Imei 2: 860212058829722; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu đen tím, số Imei 1: 862488074879333, số Imei 2: 862488074879325 là tài sản cá nhân của bị cáo L1 và của đối tượng tên G, sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Xét 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Veloz Cross màu đen, biển số: 51L-721.24 là tài sản cá nhân của bà Trần Thị Ngọc C, bà C cho bị cáo thuê, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà C. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Xét các tổ chức (nhà mạng Viettel, M, V) và các cá nhân chưa có bị thiệt hại gì (không xác định được thiệt hại) và cũng không có ai yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 289; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025).

Xử phạt bị cáo Xu Sheng L1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Xâm nhập trái phép vào mạng viễn thông, phương tiện điện tử của người khác”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2025.

Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025); điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2025.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) bộ nguồn gồm: 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039415 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039416 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039417 EG-XLCD4-150, 01 bộ nguồn có chữ GAB-A00-039418 EG-XLCD4-150; 02 (hai) bộ thu phát tín hiệu vô tuyến màu trắng (không có nhãn mác); 04 (bốn) bộ ăng-ten hình vuông, màu trắng, có ghi chữ ALSR195; 04 (bốn) bộ sạc pin màu đen, kích thước 25X10cm; 01 (một) khối kim loại màu xám có kích thước 30X50cm được đựng trong 01 thùng gỗ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu trắng, số Imei 1: 865950075013870, số Imei 2: 865950075013862; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu xanh đen, số Imei 1: 860212058829730, số Imei 2: 860212058829722; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu đen tím, số Imei 1: 862488074879333, số Imei 2: 862488074879325.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 thuộc Thi hành án dân sự Thành phố H).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3;
- Cơ quan CSĐT Công an TpHCM;
- Phòng PV 06-Công an TpHCM;
- Bộ phận THA HS TAND khu vực 3;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền